

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 320 /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 14 tháng 02 năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, tỉnh Điện Biên

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, tỉnh Điện Biên (có Danh mục cụ thể kèm theo).

**Điều 2.** Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành được công bố tại Quyết định này đảm bảo theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- HTTT giải quyết TTHC của tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh
- Lưu: VT, KSTT ✓



Lê Thành Đô

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN,  
UBND CẤP HUYỆN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Kèm theo Quyết định số 320 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên)

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
1	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	<p><b>1.1 Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được đầu tư xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý:</b></p> <p>- Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của Chủ đầu tư dự án, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công cấp tỉnh và cơ quan, đơn vị có liên quan của địa phương trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định giao tài sản.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Địa chỉ: Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	Không	Nghị định số 8/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	X	Toàn trình	X
		<p><b>1.2 Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được đầu tư xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý:</b></p> <p>- Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của chủ đầu tư dự án, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện chủ trì, phối hợp với cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công cấp huyện và cơ quan, đơn vị có liên quan của địa phương trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định giao tài sản.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi của Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản. Việc bàn giao, tiếp nhận tài sản phải được lập thành biên bản theo Mẫu số 01/BB tại Phụ</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện	Không	Nghị định số 8/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	X	Toàn trình	X



		lục ban hành kèm theo Nghị định số 8/2025/NĐ-CP .						
2	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	<p>- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định thu hồi.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thu hồi tài sản không phù hợp.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định thu hồi tài sản của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm lập phương án xử lý tài sản thu hồi theo các hình thức quy định tại khoản 5 Điều 21 Nghị định số 8/2025/NĐ-CP, trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 22 Nghị định số 8/2025/NĐ-CP xem xét, quyết định.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Địa chỉ: Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	Không	Nghị định số 8/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	X	Toàn trình	X
3	Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	<p>Doanh nghiệp có tài sản thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định số 8/2025/NĐ-CP lập hồ sơ đề nghị điều chuyển tài sản gửi cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh.</p> <p><b>3.1 Trường hợp điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do địa phương quản lý về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:</b></p> <p>- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp có tài sản, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh lấy ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (trong trường hợp chưa có văn bản đồng ý tiếp nhận tài sản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh gửi hồ sơ đề nghị Bộ Tài chính xem xét, quyết định điều chuyển tài sản.</p> <p>- Trên cơ sở hồ sơ đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài chính xem xét, ban hành Quyết định theo thẩm quyền</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Địa chỉ: Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	Không	Nghị định số 8/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	X	Toàn trình	X

	<p>hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị điều chuyển tài sản không phù hợp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định điều chuyển tài sản của cấp có thẩm quyền, doanh nghiệp có tài sản điều chuyển và cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhận tài sản có trách nhiệm tổ chức bàn giao, tiếp nhận tài sản theo quy định tại khoản 6 Điều 22 Nghị định số 8/2025/NĐ-CP.</li> </ul> <p><b>3.2 Trường hợp điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp có tài sản, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh lấy ý kiến Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh có tài sản đề nghị điều chuyển gửi hồ sơ đề nghị Bộ Tài chính xem xét, quyết định điều chuyển tài sản.</li> <li>- Trên cơ sở hồ sơ đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có tài sản đề nghị điều chuyển, Bộ Tài chính xem xét, ban hành Quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị điều chuyển tài sản không phù hợp.</li> <li>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định điều chuyển tài sản của cấp có thẩm quyền, doanh nghiệp có tài sản điều chuyển và cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhận tài sản có trách nhiệm tổ chức bàn giao, tiếp nhận tài sản theo quy định tại khoản 6 Điều 22 Nghị định số 8/2025/NĐ-CP.</li> </ul> <p><b>3.3 Trường hợp điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp có tài sản, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chuyển tài sản.</li> <li>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của cơ</li> </ul>						
--	---	--	--	--	--	--	--



		<p>quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị điều chuyển tài sản không phù hợp.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định điều chuyển tài sản của cấp có thẩm quyền, doanh nghiệp có tài sản điều chuyển và cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhận tài sản có trách nhiệm tổ chức bàn giao, tiếp nhận tài sản theo quy định tại khoản 6 Điều 22 Nghị định số 8/2025/NĐ-CP.</p>						
4	<p>Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại</p>	<p><b>4.1 Tài sản tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý:</b></p> <p>- Doanh nghiệp có tài sản thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 24 Nghị định số 8/2025/NĐ-CP lập hồ sơ đề nghị thanh lý/xử lý tài sản gửi cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh.</p> <p>- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp có tài sản, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh:</p> <p>+ Xem xét, quyết định thanh lý/xử lý đối với tài sản thuộc thẩm quyền quyết định thanh lý/xử lý của mình theo phân cấp quy định tại khoản 2 Điều 23, khoản 2 Điều 24 Nghị định số 8/2025/NĐ-CP hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thanh lý/xử lý tài sản không phù hợp.</p> <p>+ Xem xét, có văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đối với tài sản thuộc thẩm quyền quyết định thanh lý/xử lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thanh lý/xử lý tài sản theo thẩm quyền hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thanh lý/xử lý tài sản không phù hợp.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định thanh lý/xử lý của Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan chuyên môn</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Địa chỉ: Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên</p>	Không	<p>Nghị định số 8/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi</p>	X	<p>Toàn trình</p>	X

	<p>về thủy lợi cấp tỉnh, doanh nghiệp có tài sản thanh lý/xử lý thực hiện như sau:</p> <p>+ Đối với thủ tục thanh lý tài sản: Doanh nghiệp có tài sản thanh lý tổ chức thực hiện hoặc thuê tổ chức, cá nhân có chức năng thực hiện phá dỡ, hủy bỏ tài sản; kiểm đếm, phân loại vật liệu, vật tư thu hồi. Việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi trong quá trình thanh lý tài sản thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Nghị định 8/2025/NĐ-CP.</p> <p>+ Đối với thủ tục xử lý tài sản: Doanh nghiệp được giao tài sản thực hiện kế toán giám tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán; báo cáo theo quy định tại Nghị định số 8/2025/NĐ-CP (báo cáo theo Mẫu 01D tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 8/2025/NĐ-CP).</p>						
	<p><b>4.2 Tài sản tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý:</b></p> <p>- Doanh nghiệp có tài sản thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 24 Nghị định số 8/2025/NĐ-CP lập hồ sơ đề nghị thanh lý/xử lý tài sản gửi cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện.</p> <p>- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp có tài sản, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện xem xét, có văn bản đề nghị kèm theo bản sao hồ sơ báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định thanh lý/xử lý tài sản theo thẩm quyền hoặc có văn bản hỏi đáp trong trường hợp đề nghị thanh lý/xử lý tài sản không phù hợp.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định thanh lý/xử lý tài sản của Ủy ban nhân dân cấp huyện:</p> <p>+ Đối với thủ tục thanh lý tài sản: Doanh nghiệp có tài sản thanh lý tổ chức thực hiện hoặc thuê tổ chức, cá nhân có chức năng thực hiện phá dỡ, hủy bỏ tài sản; kiểm đếm,</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện</p>	<p>Không</p>	<p>Nghị định số 8/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi</p>	<p>X</p>	<p>Toàn trình</p>	<p>X</p>



		<p>phân loại vật liệu, vật tư thu hồi. Việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi trong quá trình quản lý, xử lý tài sản thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Nghị định 8/2025/NĐ-CP.</p> <p>+ Đối với thủ tục xử lý tài sản: Doanh nghiệp được giao tài sản thực hiện kế toán giảm tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán; báo cáo theo quy định tại Nghị định số 8/2025/NĐ-CP (báo cáo theo Mẫu 01D tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 8/2025/NĐ-CP).</p>						
5	Thanh toán chi phí liên quan đến xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	<p><b>Đối với tài sản do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp cấp tỉnh quản lý:</b></p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc xử lý tài sản, doanh nghiệp được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi có trách nhiệm lập 01 bộ hồ sơ đề nghị thanh toán gửi chủ tài khoản tạm giữ để chi trả chi phí xử lý tài sản.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, chủ tài khoản tạm giữ có trách nhiệm cấp tiền cho doanh nghiệp được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý để thực hiện chi trả các khoản chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Tài chính	Không		X	Toàn trình	X
		<p><b>Đối với tài sản do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp cấp huyện quản lý:</b></p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc xử lý tài sản, doanh nghiệp được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi có trách nhiệm lập 01 bộ hồ sơ đề nghị thanh toán gửi chủ tài khoản tạm giữ để chi trả chi phí xử lý tài sản.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, chủ tài khoản tạm giữ có trách nhiệm cấp tiền cho doanh nghiệp được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý để thực hiện chi trả các khoản chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện	Không	Khoản 6, khoản 7 Điều 25 Nghị định số 8/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	X	Toàn trình	X